

Bản án số: 125/2021/HS-ST

Ngày: 07 – 5 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thu Yển.

Ông Hồ Tấn Tài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Loan, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 98/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu N, sinh năm 2000 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp S, xã V, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh H (không rõ năm sinh) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1967; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23/01/2020, bị Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2020 đến nay.

2. Huỳnh Văn P, sinh năm 1991 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn P, sinh năm 1969 và bà Trịnh Thị Tuyết N, sinh năm 1971; có vợ Trần Thị Trước, sinh năm 1994 và 01 người con sinh năm 2020; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 22/9/2020, bị Công an phường An Phú, thành phố Thuận An quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 700.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Ngày 14/12/2007, bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội cố ý gây thương tích, theo Bản án số 124/2007/HSPT. Chấp hành xong ngày 17/01/2009.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2020 đến nay.

Các bị cáo có mặt.

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Trọng T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 27/11/2020, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Thuận An kết hợp cùng Công an phường A tiến hành kiểm tra hành chính nhà nghỉ A, tại địa chỉ khu phố A, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Khi kiểm tra phòng số 101 do Huỳnh Văn P và Nguyễn Hữu N thuê để lưu trú thì phát hiện P và N có biểu hiện nghi vấn. Lúc này P và N khai nhận bản thân có sử dụng ma túy, đồng thời P lấy từ bên trong túi áo phía trước bên trái P đang mặc 03 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (N và P khai nhận là ma túy đá) và 01 nắp chai màu đỏ có gắn ống hút là dụng cụ để sử dụng ma túy giao nộp cho Lực lượng Công an. Do đó, Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Huỳnh Văn P và Nguyễn Hữu N.

Quá trình điều tra Huỳnh Văn P và Nguyễn Hữu N khai nhận: N và P là người nghiện ma túy. Vào ngày 24/11/2020 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên P và N thỏa thuận, bàn bạc cùng mua ma túy về thuê nhà nghỉ để sử dụng. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, P đến khu vực đường D, khu phố T, phường A, thành phố T gặp một người đàn ông tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 03 gói ma túy với giá 1.500.000 đồng sau đó N và P tới thuê phòng số 103 tại nhà nghỉ A (lưu trú khoảng 01 ngày) sử dụng ma túy 01 lần tại đây, sau đó cả hai đổi sang phòng số 101 tiếp tục ở và sử dụng ma túy 02 lần nữa thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang cùng số ma túy như đã nêu trên.

Theo Bản kết luận giám định số 753/MT-PC09 ngày 01/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng/trọng lượng: 1,5170 gam, loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 114/CT-VKS -TA ngày 19/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Huỳnh Văn P và Nguyễn Hữu N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định của cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Xử phạt các bị cáo Huỳnh Văn P và Nguyễn Hữu N mỗi bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong, bên ngoài ghi số vụ 753/PC09 (bên trong có chứa 1,3446 gam ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 nắp nhựa màu đỏ có gắn 01 đoạn ống hút nhựa.

- Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo Huỳnh Văn P và Nguyễn Hữu N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 27/11/2020, tại phòng số 101 nhà nghỉ A, địa chỉ: khu phố A, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương, trong lúc các bị cáo Huỳnh Văn P và Nguyễn Hữu N thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 1,5170 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị Lực lượng Công an bắt quả tang.

Hành vi của các bị cáo Huỳnh Văn P và Nguyễn Hữu N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

[3] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo nhận thức được hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, các bị cáo đã cố ý cất giấu trái phép chất ma túy, hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về đồng phạm: Trong vụ án có vai trò đồng phạm nhưng đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, phân công cụ thể. Nên vai trò của các bị cáo ngang nhau.

[6] Về nhân thân: Bị cáo P từng bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Tòa án xét xử về tội Cố ý gây thương tích; bị cáo N đang bị khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản”, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra thì tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức của các bị cáo xem thường pháp luật nên cần quyết định hình phạt tương xứng với tính chất, nhân thân của các bị cáo.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[9] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ, đúng luật nên được chấp nhận.

[10] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) bì thư niêm phong, bên ngoài ghi số vụ 753/PC09 (bên trong có chứa 1,3446 gam ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 nắp nhựa màu đỏ có gắn 01 đoạn ống hút nhựa không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với đối tượng tên T bán ma túy cho bị cáo P hiện nay chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Huỳnh Văn P và Nguyễn Hữu N;

- Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Văn P và Nguyễn Hữu N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn P 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/11/2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/11/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bì thư niêm phong, bên ngoài ghi số vụ 753/PC09 (bên trong có chứa 1,3446 gam ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 nắp nhựa màu đỏ có gắn 01 đoạn ống hút nhựa.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/3/2021 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An).

3. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Công an, Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Vương